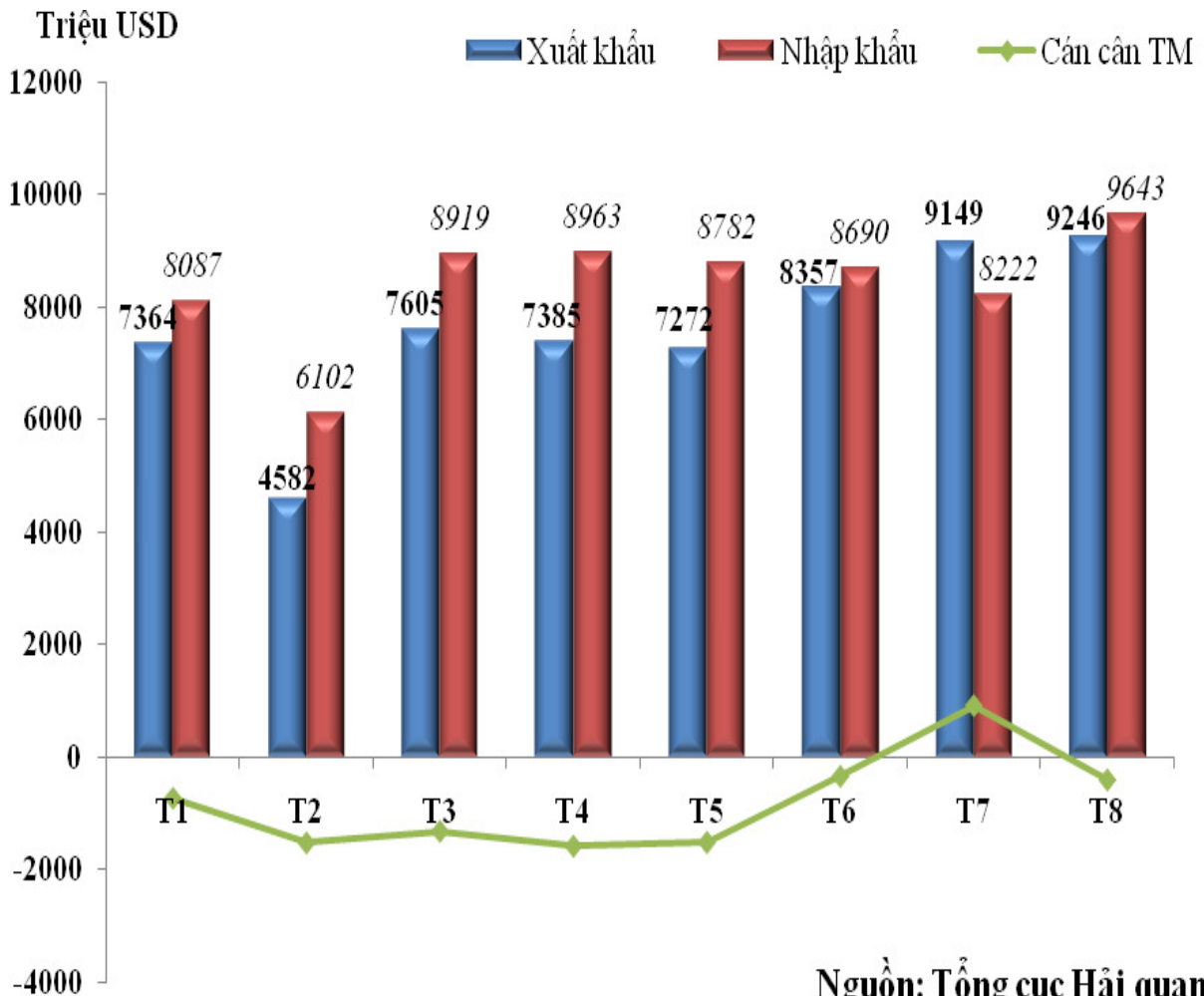


TÌNH HÌNH HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM TRONG THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG NĂM 2011

1. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của cả nước trong tháng 8/2011 đạt 18,89 tỷ USD, tăng 7,7% so với tháng trước đó và tăng tới 31,5% so với tháng 8/2010. Trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 9,25 tỷ USD, giảm nhẹ 0,8 % so với tháng 7/2011; nhập khẩu là 9,64 tỷ USD, tăng 17,3%. Nhập siêu trong tháng là 396 triệu USD, bằng 4,3% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại
8 tháng 2011



Như vậy, trong 8 tháng đầu năm 2011 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước đạt 129,30 tỷ USD, tăng 30,7% so với cùng kỳ năm trước. Trị giá hàng hoá xuất khẩu đạt 61,73 tỷ USD, tăng 35,7% và nhập khẩu là 67,57 tỷ USD, tăng 26,4%. Cán cân thương mại hàng hóa trong 8 tháng đầu năm thâm hụt 5,84 tỷ USD, bằng 9,5% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Tính đến hết tháng 8/ 2011, tổng trị giá xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) là 58,47 tỷ USD, tăng 32,9% so với kết quả thực hiện của cùng kỳ năm trước. Tổng trị giá xuất khẩu của các doanh nghiệp này là 28,44 tỷ USD, tăng 35,3% so với cùng kỳ năm 2010 và chiếm 46,1% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước; ở chiều ngược lại tổng trị giá nhập khẩu của các doanh nghiệp này là 30,03 tỷ USD, tăng 30,7% và chiếm 44,4% tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước 8 tháng 2011.

2. Một số mặt hàng xuất khẩu chính

Hàng thủy sản: Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng đạt 614 triệu USD, tăng 10% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 8 tháng lên 3,79 tỷ USD, tăng 27,3% so với cùng kỳ năm 2010.

Tính đến hết tháng 8/2011 nhóm hàng này được xuất khẩu chủ yếu sang EU đạt 891 triệu USD, tăng 21,2%; sang Hoa Kỳ đạt 720 triệu USD, tăng 35,5%; sang Nhật Bản đạt 574 triệu USD, tăng 4,5% và sang Hàn Quốc đạt 302 triệu USD, tăng 39,7%.

Gạo: Lượng gạo xuất khẩu của cả nước trong tháng 8 là 764 nghìn tấn gạo, tăng 17,1%, trị giá đạt 395 triệu USD, tăng 21,9% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 8/2011, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là 5,5 triệu tấn, tăng 9,8% và trị giá đạt 2,71 tỷ USD, tăng 15,7% so với 8 tháng 2010.

Trong 8 tháng qua, gạo của Việt Nam chủ yếu xuất khẩu sang các thị trường như: Ấn Độ: 961 nghìn tấn (8 tháng năm 2010 là 26 nghìn tấn); Philippin: 897 nghìn tấn, giảm 38,8%; Xê-nê-gan: 404 nghìn tấn, tăng gấp gần 4 lần; Malaixia: 397 nghìn tấn, tăng 84,3%; Băng-lát: 340 nghìn tấn, tăng 41,2%; Cu Ba: 331 triệu USD, tăng 2,4%; so với cùng kỳ năm trước.

Cà phê: Lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 8/2011 là 36 nghìn tấn, giảm 32,1% và trị giá đạt 83 triệu USD, 32,7% so với tháng trước. Tính đến hết 8 tháng/2011, lượng cà phê xuất khẩu của nước ta đạt 954 nghìn tấn, trị giá đạt 2,11 tỷ USD, tăng 10,9% về lượng và tăng 70,8% về trị giá so với 8 tháng/2010.

Cao su: trong tháng, lượng cao su xuất khẩu đạt 81 nghìn tấn, trị giá đạt 344 triệu USD, tăng 1,7% về lượng và tăng 1,2% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 8/2011, tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước đạt 450 nghìn tấn, tăng 4,6%, trị giá đạt 1,94 tỷ USD, tăng 64,7% so với cùng kỳ năm 2010.

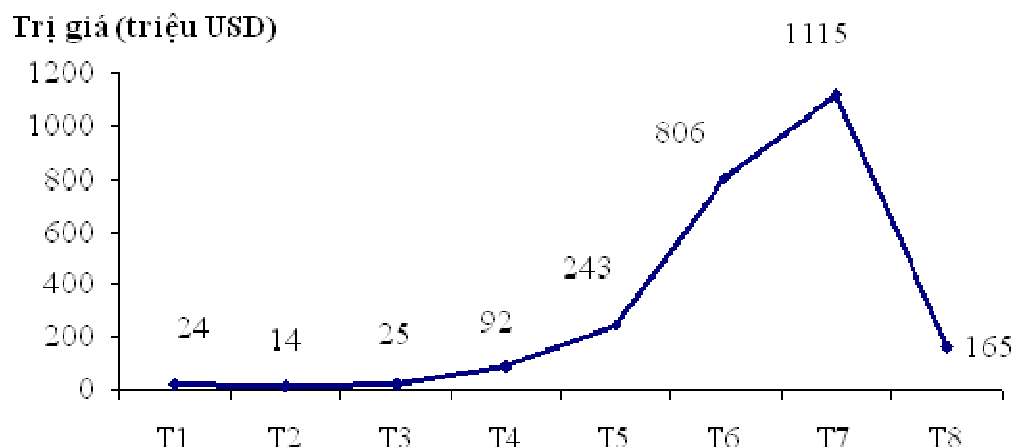
Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam trong 8 tháng qua với 275 nghìn tấn, tăng 9,6% và chiếm tới 74,5% lượng cao su xuất khẩu của cả nước. Tiếp theo là các thị trường: EU: 40 nghìn tấn, tăng 20,3%; Malaixia: 33 nghìn tấn, tăng 21,4%; Hàn Quốc: 20 nghìn tấn...

Than đá: Lượng xuất khẩu nhóm hàng này trong tháng là 1,34 triệu tấn, tăng 15,9% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 8/2011, lượng xuất khẩu than đá của cả nước là hơn 11,25 triệu tấn, giảm 15% với trị giá là 1,08 tỷ USD, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm 2010.

Trong 8 tháng qua, lượng xuất khẩu than đá của Việt Nam sang các thị trường chính đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhập khẩu than đá của Việt Nam với 8,72 triệu tấn, giảm 8,7% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tới 77,5% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước; tiếp theo là thị trường Hàn Quốc: 1,04 triệu tấn, giảm 15,6% và Nhật Bản: 922 nghìn tấn, giảm 28,1%...

Đá quý, kim loại quý & sản phẩm: trong tháng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này là 165 triệu USD, giảm 85,2% so với tháng 7. Như vậy, tính đến hết tháng 8/2011, tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này là 2,48 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm 2010.

Biểu đồ 2: Trị giá xuất khẩu đá quý, kim loại quý & sản phẩm 8 tháng/2011



Hàng dệt may: Xuất khẩu nhóm hàng dệt may trong tháng đạt 1,51 tỷ USD, tăng 11,8% so với tháng trước, nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 8 tháng/2011 lên 9,11 tỷ USD, tăng 30,4% so với cùng kỳ năm 2010.

Tính đến hết tháng 8/2011 kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 4,58 tỷ USD, tăng 16,2%; sang EU đạt 1,73 tỷ USD, tăng 46,1%; sang Nhật Bản đạt 1,04 tỷ USD, tăng 50,8% và sang Hàn Quốc: 501 triệu USD, tăng gần 2,5 lần so với 8 tháng/2010.

Điện thoại các loại & linh kiện: Trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt 710 triệu USD, tăng 59,5% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 8 tháng lên 3,29 tỷ USD, tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2010.

Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 8 tháng qua là EU với 1,33 tỷ USD (8 tháng/2010 là 80 triệu USD), chiếm 40,4% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Nga: 296 triệu USD, tăng gần gấp 3 lần; Ấn Độ: 231 triệu USD, tăng 90,2%... so với cùng kỳ năm 2010.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: Trong tháng , trị giá xuất khẩu nhóm hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng đạt 396 triệu USD, tăng 17,7% so với tháng 7, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 8 tháng lên 2,39 tỷ USD, tăng 25,8% so với cùng kỳ năm 2010.

Trong 8 tháng 2011, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này sang Nhật Bản: 576 triệu USD, tăng 4,1%; sang Hoa Kỳ: 350 triệu USD, tăng 91,5%; sang EU: 261 triệu USD, tăng 51,2%; sang Trung Quốc: 174 triệu USD, tăng 13,9% và sang Hồng Kông: 154 triệu USD, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt 373 triệu USD, tăng 8,4% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu trong 8 tháng lên 2,41 tỷ USD, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước.

Các đối tác chính nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện của Việt Nam trong 8 tháng qua là: EU với 417 triệu USD, tăng 6,5%; Trung Quốc: 400 triệu USD, tăng 3,2%; Hoa Kỳ: 332 triệu USD, giảm 8,8%; Nhật Bản: 240 triệu USD, giảm 4,9% so với cùng kỳ năm trước.

Giày dép các loại: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 580 triệu USD, giảm 5,6% so với tháng 7, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng giày dép trong 8 tháng lên hơn 4,21 tỷ USD, tăng 30,1% so với cùng kỳ năm 2010.

Tính đến hết tháng 8/2011 thị trường tiêu thụ nhóm hàng này lớn nhất nước ta là EU với 1,69 tỷ USD, tăng 16,3% và chiếm 40,1% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất

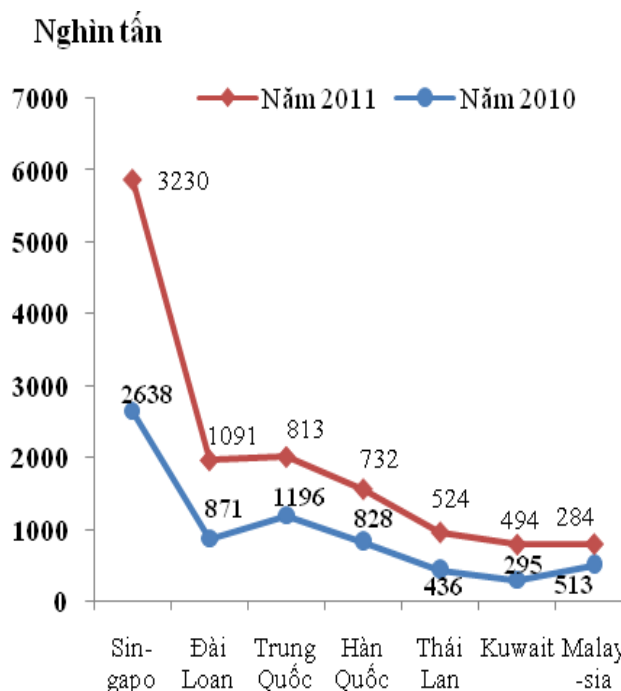
khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,23 tỷ USD, tăng 39,5%; sang Nhật Bản: 172 triệu USD, tăng 52,5%; sang Trung Quốc đạt 150 triệu USD, tăng 63,6%... so với cùng kỳ năm 2010.

3. Một số mặt hàng nhập khẩu chính

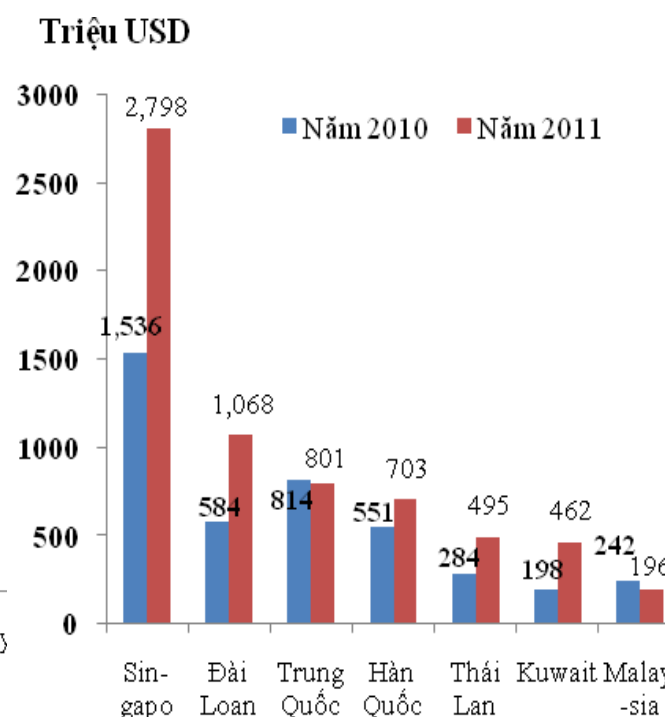
Xăng dầu các loại: trong tháng, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 872 nghìn tấn, tăng mạnh 70,8% so với tháng 7/2011, trị giá là 829 triệu USD, tăng 68,8%. Đến hết tháng 8, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 7,42 triệu tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm 2010 với trị giá là 6,75 tỷ USD, tăng 51,1%.

Singapore vẫn là đối tác lớn nhất cung cấp xăng dầu cho Việt Nam trong 8 tháng vừa qua với 3,23 triệu tấn; trị giá là 2,8 tỷ USD. Tiếp theo là Đài Loan, Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan,...

Biểu đồ 3: Lượng nhập khẩu xăng dầu từ các thị trường chính 8 tháng 2011



Biểu đồ 4: Kim ngạch nhập khẩu xăng dầu từ các thị trường chính 8 tháng 2011



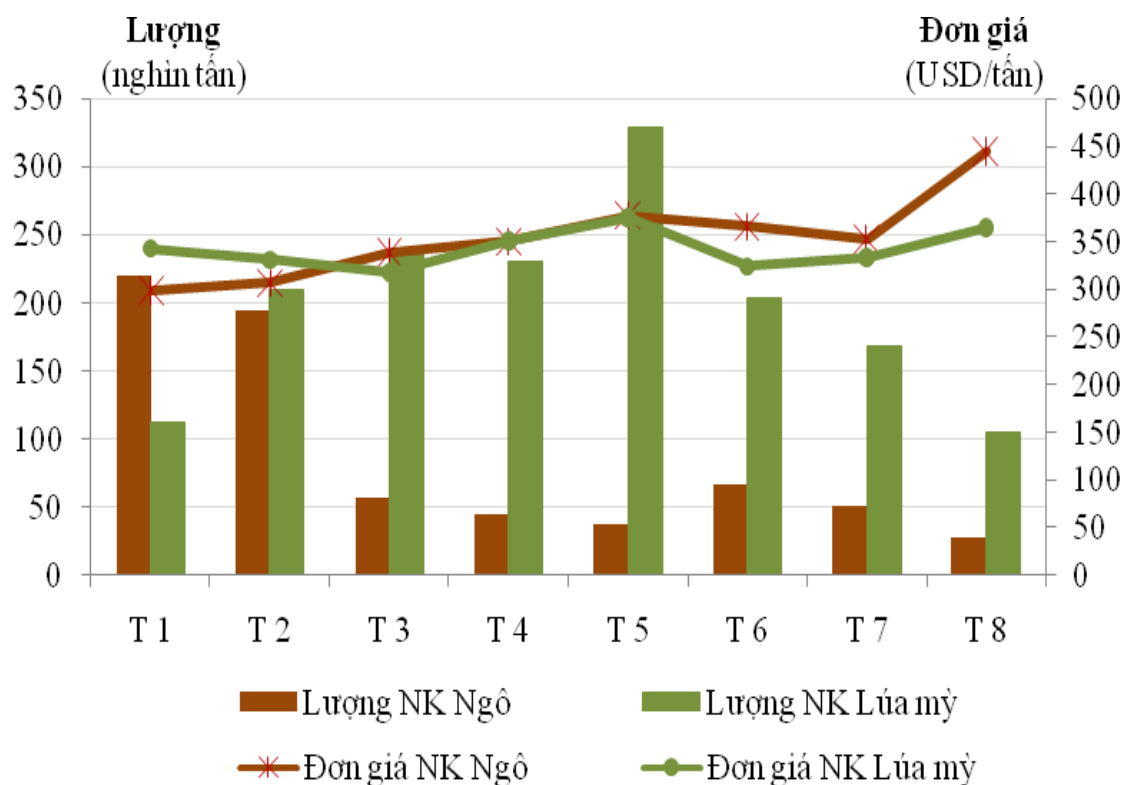
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng: trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 1,5 tỷ USD tăng 24,4% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu 8 tháng/2011 lên 9,81 tỷ USD, tăng 12,5% so với cùng kỳ 2010. Tính đến hết tháng 8/2011 khu vực FDI nhập khẩu hơn 4 tỷ USD, tăng 26,9% và các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 5,77 tỷ USD, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng nhập khẩu vào Việt Nam từ đầu năm đến nay có xuất xứ chủ yếu từ: Trung Quốc với 3,3 tỷ USD, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước. Tiếp theo là Nhật Bản: 1,78 tỷ USD, tăng 10,4%, Hàn Quốc: 800 triệu USD, tăng 20%, Đức: 595 triệu USD, giảm nhẹ 3,2%, Đài Loan: 585 triệu USD, tăng 13,4%,...

Thức ăn gia súc và nguyên liệu: kim ngạch nhập khẩu trong tháng là 199 triệu USD, tăng 6,6% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này 8 tháng/2011 lên 1,56 tỷ USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2010.

Nhập khẩu nhóm hàng này trong 8 tháng 2011 chủ yếu có xuất xứ từ Ấn độ: 380 triệu USD, tăng 55,2%; Argentina: 330 triệu USD, giảm 14,6%; Hoa Kỳ: 160 triệu USD, giảm 47%; Braxin: 146 triệu USD, tăng 18,8%, Thái Lan: 74 triệu USD, tăng 30,8%...

Biểu đồ 5: Lượng, đơn giá bình quân nhập khẩu ngô và lúa mỳ từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2011



Lúa mì: trong tháng này nhập khẩu 105 nghìn tấn, giảm 37,7% so với tháng trước, trị giá là 38 triệu USD. Đến hết tháng 8, lượng nhập khẩu lúa mì của cả nước là 1,6 triệu tấn, trị giá đạt 547,5 triệu USD, tăng 8,6% về lượng và 53,3% về trị giá so với 8 tháng/2010.

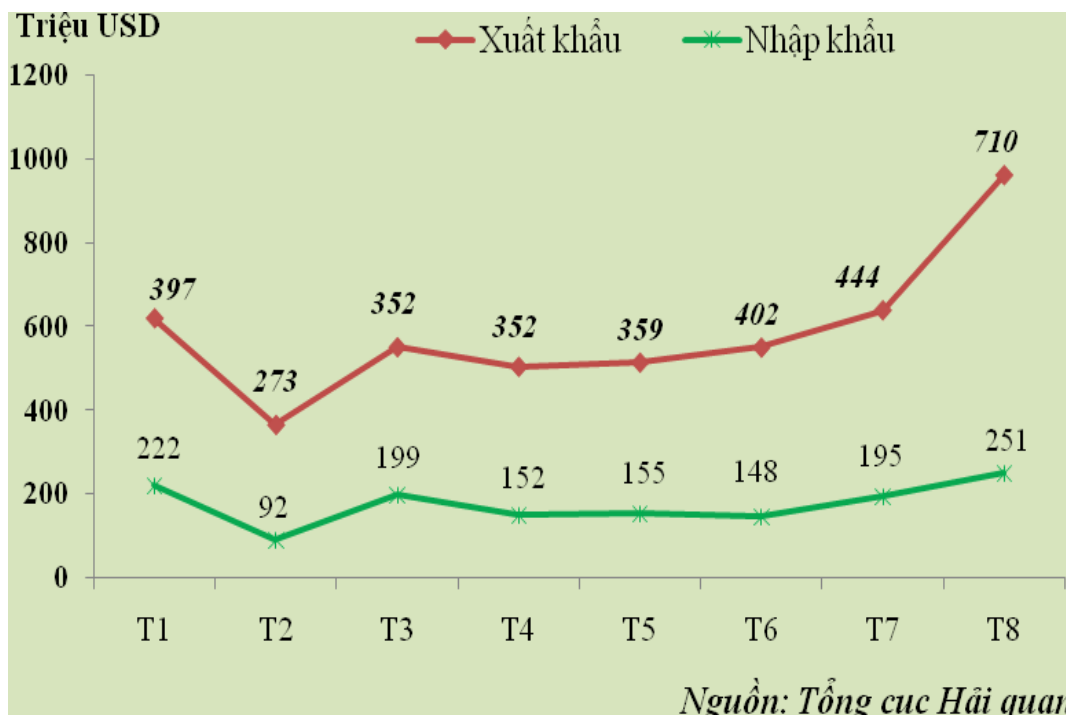
Ngô hạt: lượng nhập khẩu ngô hạt trong tháng là 28,2 nghìn tấn với trị giá là 12,6 triệu USD, giảm 45,2% về lượng và giảm 30,3% về trị giá so với tháng trước. Trong 8 tháng 2011, cả nước nhập khẩu gần 701 nghìn tấn ngô với trị giá gần 230 triệu USD, giảm 45,2% về lượng và giảm 26,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2010.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: kim ngạch nhập khẩu trong tháng là 709 triệu USD, tăng 24,7% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này 8 tháng/2011 lên 4,02 tỷ USD, tăng 31,5% so với cùng kỳ năm 2010.

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 1,28 tỷ USD, tăng 28%; Hàn Quốc: 978 triệu USD, tăng 125%; Nhật Bản: 639 triệu USD, giảm 1,6%; Malaixia: 257 triệu USD, tăng 13,7%;

Điện thoại các loại và linh kiện: trong tháng nhập khẩu nhóm hàng này là 251 triệu USD, tăng 28,5% so với tháng trước và nâng kim ngạch nhóm này trong 8 tháng lên 1,41 tỷ USD, tăng mạnh 63,4% so với cùng kỳ năm trước.

Biểu đồ 6: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu điện thoại các loại và linh kiện 8 tháng 2011



Thị trường chính cung cấp nhóm hàng này cho nước ta trong 8 tháng qua là Trung Quốc với trị giá 911 triệu USD và Hàn Quốc với trị giá là 447 triệu USD.

Chất dẻo nguyên liệu: lượng nhập khẩu trong tháng là 229 nghìn tấn, tăng 15,2%, kim ngạch đạt 425 triệu USD, tăng 13,7%, nâng lượng nhập khẩu nhóm hàng này đến hết tháng 8/2011 lên 1,64 triệu tấn, kim ngạch đạt 3,09 triệu USD, tương ứng tăng 7,5% về lượng và 29,5% về trị giá so với 8 tháng năm 2010.

Tính đến hết tháng 8/2011 thị trường chính cung cấp nhóm hàng này cho các Doanh nghiệp Việt Nam là Hàn Quốc 543 triệu USD, tăng 20,6%, tiếp theo là Đài Loan: 508 triệu USD, tăng 33,6%; Ảrập Xêút: 454 triệu USD, tăng 34,4%; Thái Lan: 312 triệu USD, tăng 31,6%; Trung Quốc: 227 triệu USD, tăng mạnh 76,9%;...so với cùng kỳ năm 2010.

Nguyên liệu, phụ liệu ngành dệt may, da, giày: trong tháng, nhập khẩu nhóm hàng này là 942 triệu USD, giảm 3,1% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 8 tháng/2011 lên 8,24 tỷ USD, tăng 33% so với cùng kỳ năm 2010.

Trong 8 tháng/2011, Việt Nam nhập khẩu nhóm mặt hàng này chủ yếu từ: Trung Quốc với 2,66 tỷ USD, tăng 34,4% so với cùng kỳ năm 2010; Hàn Quốc: 1,39 tỷ USD, tăng 28,4%; Đài Loan: 1,36 tỷ USD, tăng 24,7%; Hoa Kỳ: 575 triệu USD, tăng 114%; Hồng Kông: 402 triệu USD, tăng 19,7%; Nhật Bản: 450 triệu USD, tăng 46%;...

Sắt thép các loại: là 581 , giảm 11,5 , trị giá nhập khẩu là 525 triệu USD, giảm 8,2%. Hết 8 tháng/2011, tổng lượng sắt thép nhập khẩu của Việt Nam là 4,82 triệu tấn, giảm 11,5%, kim ngạch là 4,17 tỷ USD, tăng 10,9 438 triệu USD.

Tính đến hết tháng 8/2011 nhóm hàng này được nhập khẩu chủ yếu từ thị trường Nhật Bản với 1,29 triệu tấn, tăng 32% so với 8 tháng 2011, tiếp theo là Hàn Quốc 1,06 triệu tấn, tăng 16%; Trung Quốc: 1,09 triệu tấn, giảm 28,3%; Đài Loan: 518 nghìn tấn, tăng 11,2%;...

Ô tô nguyên chiếc: trong tháng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu là 3,33 nghìn chiếc, giảm 15,8%, trong đó ô tô dưới 9 chỗ ngồi nhập khẩu là hơn 1,62 nghìn chiếc, giảm 34,8%; ô tô tải nhập khẩu là gần 1,5 nghìn chiếc, tăng 23,7%;...Hết 8 tháng/2011, cả nước nhập khẩu 41,3 nghìn chiếc, tăng 29,1%, trong đó xe dưới 9 chỗ là hơn 27,2 nghìn chiếc, tăng tới 35,8%

Số liệu thống kê Hải quan Việt Nam